

Diễn biến hợp đồng					
Đơn vị	Đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đảo hạn	Ngày còn lại
	Điểm	Điểm	HĐ	Ngày	Ngày
VN30F2501	1318.4	-0.5	174,014	16/01	11
VN30F2502	1324.0	-1.0	389	20/02	46
VN30F2503	1329.7	1.7	108	20/03	74
VN30F2506	1330.5	-1.5	34	19/06	165

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi khối lượng và OI				
Đơn vị	KLGD	+/-	OI	+/-
	HĐ	%		%
VN30F2501	174,014	17.3%	45,888	
VN30F2502	389	-20.6%	693	
VN30F2503	108	13.7%	723	
VN30F2506	34	-50.7%	661	

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi Basis spread			
Đơn vị	Basis spread	Hôm trước	+/-
	điểm	điểm	điểm
VN30F2501	3.1	5.9	-2.7
VN30F2502	8.7	5.9	2.9
VN30F2503	14.4	15.0	-0.5
VN30F2506	15.2	19.0	-3.7

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

Email: phat.pham@yuanta.com.vn

Phone: (084) 28 3622 6868 ext 3880

DIỄN BIẾN CÁC HỢTTL

- Các HỢTTL biến động hẹp hơn nhưng vẫn giữ basis spread lớn trong phiên giao dịch. Biên độ dao động từ 1315-1328 điểm trên HĐ VN30F1M. HĐ này đóng cửa giảm nhẹ với basis spread co hẹp còn hơn 3 điểm.
- Khối lượng trên HĐ VN30F2501 tăng 17% so với phiên liền trước, OI của HĐ tăng lên gần 46k hũ so với 43k hũ của phiên thứ 2.

NHẬN ĐỊNH HỢTTL VN30F1M

- VN30F2501 đang trong nhịp giảm từ 1330 điểm và đồ thị giá đang tiệm cận đáy cũ tháng 12/2024 tương ứng quanh 1310-1315 điểm. Chỉ báo RSI đang giảm về vùng quá bán và bắt đầu xuất hiện phân kỳ đang cho thấy quán tính giảm đang chậm dần và nhịp hồi phục mạnh có thể xuất hiện tại vùng 1315 điểm để hướng lên 1331 điểm.
- Xu hướng ngắn hạn trên khung Daily của VN30F2501 duy trì mức GIẢM.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược trong phiên	NĐT xem xét chiến lược Short tại 1332 điểm, dừng lỗ 1336 điểm. Long tại vùng 1315 điểm hoặc 1318, dừng lỗ dưới 1311 điểm và chốt lời kỳ vọng 1329 điểm.
Chiến lược theo xu hướng ngắn hạn (Daily)	NĐT nắm giữ vị thế Short với mục tiêu gần 1310-1315 điểm, dừng lỗ 1340 điểm.



ĐỒ THỊ HỢP ĐỒNG VN30F1M

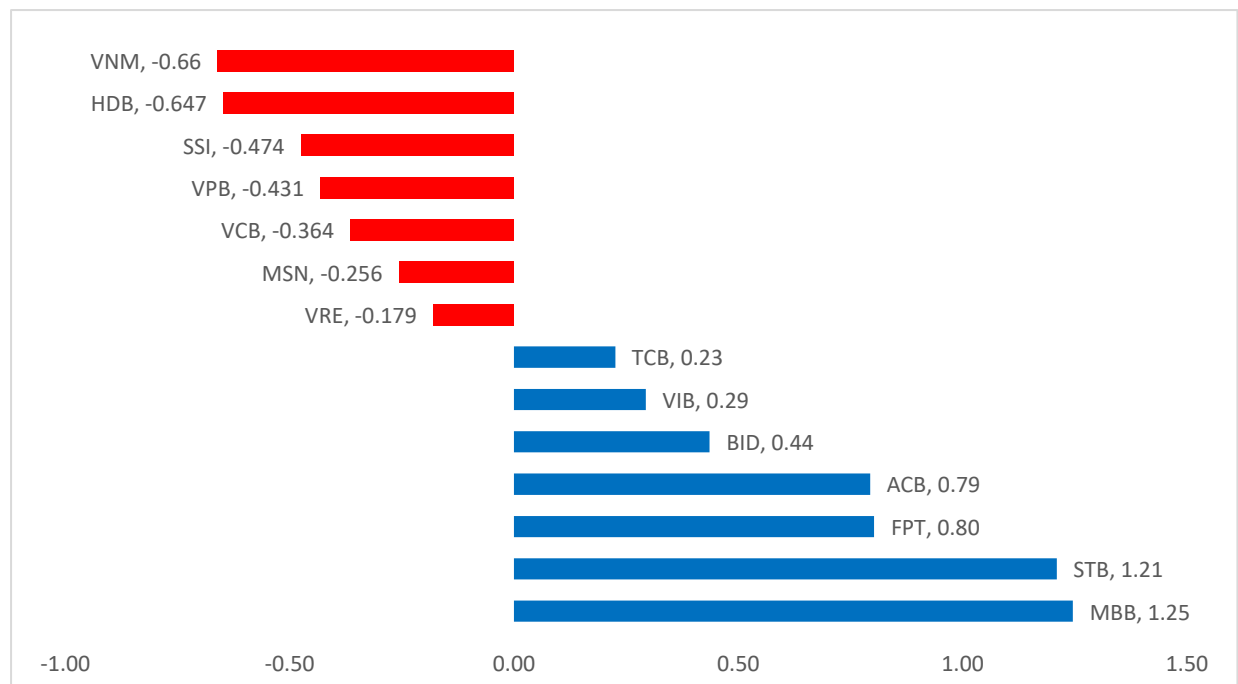


	VN30F2501-Daily	VN30F2501-1H
Xu hướng	GIẢM	GIẢM
Hỗ trợ 1	1315	1316
Hỗ trợ 2	1300	1311
Kháng cự 1	1345	1329
Kháng cự 2	1353	1335

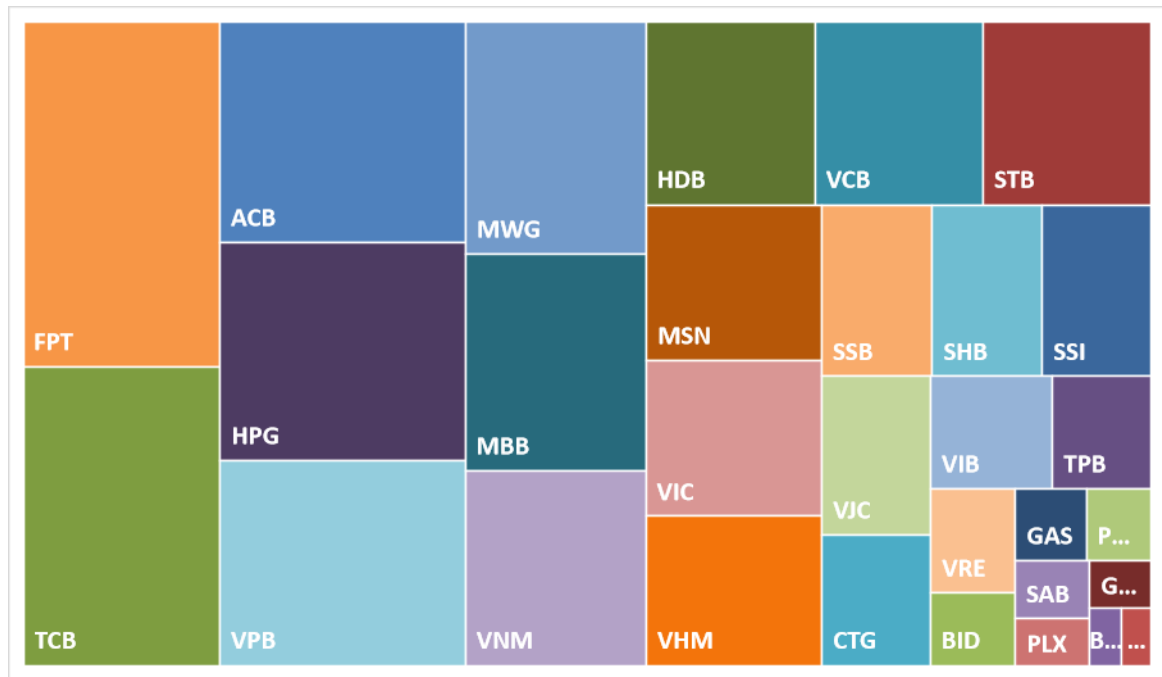
DIỄN BIẾN CHỈ SỐ VN30-INDEX

Chỉ số VN30-Index có diễn biến cân bằng hơn đã giúp chỉ số đóng cửa tăng 0.17% với nhóm Ngân hàng lớn như MBB, STB, ACB, BID cùng với FPT hỗ trợ chỉ số.

CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TRONG VN30-INDEX



VỐN HÓA TRONG VN30-INDEX



ĐỒ THỊ HPG



DANH SÁCH CP CHỈ SỐ VN30

Mã CP	Tên	Ngành	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	Vốn hóa	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
		Đơn vị:	%	VND	Tỷ VND	x	x	'000 cp	%	VND	VND
ACB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	Tài chính	7.5%	24,800	110,773	6.8	1.4	6,614	30%	26,500	21,696
BCM	Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP	Bất động sản	0.2%	70,300	72,761	27.7	3.8	238	2%	74,500	50,400
BID	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	0.8%	38,800	267,624	11.5	2.0	2,613	14%	46,860	35,537
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	0.3%	48,500	36,003	18.3	1.6	554	27%	55,700	38,200
CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	Tài chính	2.3%	37,200	199,764	9.3	1.4	5,924	27%	38,900	29,050
FPT	Công ty Cổ phần FPT	CNTT	11.4%	149,300	219,631	29.1	7.3	3,810	46%	153,900	81,826
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	Dịch vụ tiện ích	0.6%	67,500	158,130	14.4	2.7	560	2%	84,412	67,300
GVR	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty Cổ phần	Nguyên vật liệu	0.4%	29,400	117,600	34.2	2.3	2,382	0%	39,000	20,300
HDB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	4.8%	24,500	85,629	6.5	1.7	9,691	14%	26,650	17,000
HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	6.9%	26,050	166,622	13.7	1.5	18,165	22%	29,950	24,591
MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	Tài chính	5.4%	24,400	129,474	6.0	1.2	9,444	23%	26,200	20,400
MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Hàng tiêu dùng thiết yếu	3.3%	67,200	96,657	74.4	3.3	4,882	28%	82,300	64,400
MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	5.0%	57,000	83,305	28.1	3.1	6,981	46%	70,800	41,800
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	0.4%	38,350	48,727	16.2	1.9	858	18%	51,700	34,450
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	0.4%	11,550	27,049	19.9	0.8	5,459	4%	15,900	10,400
SAB	Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	Hàng tiêu dùng thiết yếu	0.6%	53,600	68,745	16.0	2.8	496	61%	69,400	52,000
SHB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn - Hà Nội	Tài chính	2.4%	10,300	37,723	4.9	0.7	10,978	3%	12,500	10,100
SSB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á	Tài chính	2.3%	16,750	47,486	10.1	1.4	1,969	0%	21,128	15,050
SSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	Tài chính	2.6%	24,900	48,851	15.9	1.9	12,542	#VALUE!	31,582	23,650
STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	5.1%	36,250	68,339	7.8	1.3	11,678	24%	37,850	26,150
TCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	8.1%	23,600	166,731	7.4	1.2	11,546	23%	25,250	16,675
TPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong	Tài chính	1.6%	16,050	42,403	8.7	1.2	13,260	30%	18,100	13,667
VCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	4.3%	92,900	519,227	15.0	2.7	1,423	23%	100,500	85,000
VHM	Công ty Cổ phần Vinhomes	Bất động sản	4.3%	40,000	164,296	8.4	0.9	11,619	12%	48,550	34,000
VIB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam	Tài chính	2.1%	19,150	57,050	8.0	1.4	10,295	5%	21,368	17,265
VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty CP	Bất động sản	3.5%	40,500	154,858	15.6	1.1	1,918	10%	49,350	39,800
VJC	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	Công nghiệp	2.2%	99,700	53,999	39.6	3.2	760	13%	119,600	97,000
VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	Hàng tiêu dùng thiết yếu	3.9%	62,500	130,622	15.2	4.2	2,335	52%	76,200	62,500
VPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	6.2%	18,800	149,158	11.3	1.1	17,574	25%	21,050	17,500
VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	Bất động sản	1.2%	17,150	38,970	9.6	1.0	6,142	19%	28,750	16,700

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written.